TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN KIẾN AN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HNGĐ-ST
Ngày 22-02-2019
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, TP.HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Minh Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Biên

Bà Hoàng Thị Chính.

- Thư ký phiên toà: Ông Trịnh Việt Anh, Thư ký Toà án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Đoàn, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm, công khai vụ án thụ lý số 249/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2018 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2019/QĐST-HNGĐ ngày 07/01/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 44/2019/QĐST-HNGĐ ngày 23/01/2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Phan Phương T

Địa chỉ: Tổ L 1, phường V, quận K, thành phố Hải Phòng, có mặt.

- *Bị đơn*: Anh Uông Thành G

Địa chỉ: Tổ L 1, phường V, quận K, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 11-10-2018 và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án nguyên đơn là chị Phan Phương T trình bày: Chị và anh Uông Thành Gian kết hôn với nhau tự nguyện, hai bên gia đình có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương năm 2017 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Văn Đẩu, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. Sau khi kết hôn vợ chồng chị về chung sống tại nhà chồng ở Tổ L 1, phường V, quận K, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống, thời gian đầu hòa thuận, tuy nhiên chỉ được thời gian ngắn. Sau đó vợ chồng chị nảy sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng về

tính cách, quan điểm sống. Mặt khác do anh G ham chơi, không quan tâm, lo lắng, chăm sóc, giúp đỡ vợ con, không quan tâm đến gia đình. Mặc dù đã được hai bên gia đình khuyên giải nhiều lần nhưng không có kết quả và mâu thuẫn vẫn xảy ra và ngày càng căng thẳng hơn. Do mâu thuẫn căng thẳng vợ chồng chị đã sống ly thân từ tháng 4 năm 2018 và không quan tâm đến nhau. Đến nay, mâu thuẫn giữa chị và anh G đã trầm trọng và kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Uông Thành G.

Về con chung: Chị và anh Uông Thành G có 01 con chung là Uông Thảo N, sinh ngày 22-11-2017. Khi ly hôn chị nhận trực tiếp nuôi con chung là Uông Thảo N đến khi cháu đủ 18 tuổi. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Uông Thành G đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý, Thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng đều vắng mặt nên không có lời khai.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng: Quá trình tiến hành tố tụng của Tòa án từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn giải quyết cho chị Phan Phương T được ly hôn với anh Uông Thành G. Về con chung: Giao con chung là Uông Thảo N cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con và về tài sản chung do chị T không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Anh Uông Thành G hiện đang cư trú tại Tổ L 1, phường V, quận K, thành phố Hải Phòng. Do đó, vụ án tranh chấp về Hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về việc xét xử vắng mặt bị đơn là anh Uông Thành G: Anh Uông Thành G đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Uông Thành G.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Phương T và anh Uông Thành G kết hôn với nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Văn Đẩu, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng ngày 24 tháng 8 năm 2017, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Lời trình bày của chị Phan Phương T và tài liệu, chứng cứ xác minh thể hiện mâu thuẫn vợ, chồng chị T, anh G đã phát sinh do

tính tình không hợp, bất đồng về quan điểm sống. Do mâu thuẫn căng thẳng, vợ chồng chị T đã sống ly thân từ tháng 4 năm 2018, không thể đoàn tụ được. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị Phan Phương T và anh Uông Thành G đã trầm trọng và kéo dài, đời sống chung thực tế đã không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu xin ly hôn của chị Phan Phương T là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, được chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Phan Phương T và anh Uông Thành G có 01 con chung là Uông T Nhi, sinh ngày 22-11-2017. Lời khai của chị Phan Phương và tài liệu, chứng cứ xác minh thể hiện: Chị Phan Phương T hiện đang trực tiếp nuôi con chung là Uông Thảo N. Hiện nay cháu Nhi chưa đủ 36 tháng tuổi, để đảm bảo cho cháu Nhi phát triển một cách tốt nhất, Hội đồng xét xử quyết định giao con chung là Uông T Nhi cho chị Phan Phương T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Đây cũng là quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An tại phiên tòa.

[5] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Phan Phương T không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tài sản chung: Chị Phan Phương T không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Chị Phan Phương T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 233 , Điều 273 và Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Phan Phương T ly hôn anh Uông Thành G.

2. Về con chung: Giao con chung là Uông Thảo N, sinh ngày 22-11-2017 cho chị Phan Phương T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị Phan Phương T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Chị Phan Phương T phải chịu 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000đ do chị T đã nộp tại Biên lai thu

tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010294 ngày 06-12-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. Chị Phan Phương T đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Phan Phương T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, anh Uông Thành G có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiên theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Kiến An;
- THA quận Kiến An.
- UBND phường V, Kiến An, Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: VT, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Minh Thông